

Bản án số: 53/2024/HSST

Ngày: 23/8/2024.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thủy

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Minh Hiền

*- Thư ký phiên toà:* Bà Hà Thị Mai Huế - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên toà:* Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm - hội trường xét xử tầng 2 Toà án nhân dân thành phố Yên Bái và điểm cầu thành phần - Nhà tạm giữ Công an thành phố Y, Toà án nhân dân thành phố Yên Bái mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2024/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/QĐXXST-HS ngày 08/08/2024 đối với bị cáo:

**\* Nguyễn Thế H**, sinh ngày 27 tháng 7 năm 1980, tại Yên Bái.

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ H, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm 1949; con bà Trương Thị T, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 07/HSST ngày 21/4/1999, Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Năm 2012, bị UBND thành phố Y đưa đi cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh - GD-LĐXH tỉnh Y theo Quyết định số 1875/QĐ-UBTP ngày 13/7/2012;

Bị bắt tạm giữ ngày 06/06/2024, tạm giam ngày 09/06/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Y - Có mặt tại phiên toà.

**\* Người chứng kiến:**

+ Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ H, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ B, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

**\* Những người hỗ trợ tổ chức phiên tòa:**

- Người tiến hành tố tụng khác: Ông Nguyễn Tiến G - Thư ký Tòa án; bà Phạm Thị Thu H1 - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Người tham gia tố tụng khác: Ông Lương Mạnh H2 - Cán bộ cơ sở giam giữ Công an thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút, ngày 06/6/2024, tại đường L (thuộc tổ H, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái), Công an phường M và Công an phường Y phối hợp cùng Đội CSĐTTP về ma túy - Công an thành phố Y đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thế H đang có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, gồm có: 04 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa chất nghi là ma túy; 05 chiếc xi lanh nhựa chưa qua sử dụng; 05 ống NOVOCAIN loại 2ml chưa qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động NOKIA màu xanh - đen đã qua sử dụng, loại phím bấm, số Seri: 3582.8604.6120.534, lắp sim số: 0987.525.820; Số tiền 120.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Thế H là người nghiện chất ma túy loại Heroine, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên vào khoảng 11 giờ 00 ngày 06/6/2024, H đi vào khu vực Km10 (thuộc thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái) tìm gặp một người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi (H không biết họ tên, địa chỉ) và mua được 04 gói ma túy loại Heroine đều được gói trong đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu hết số tiền là 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cầm 03 gói ma túy loại Heroine tại tay trái, 01 gói ma túy loại Heroine, H cất giấu tại túi quần phía trước, bên phải rồi đi về đến khu vực đường L (thuộc tổ H, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái) thì bị Công an thành phố Y, tỉnh Yên Bái bắt quả tang, khám xét và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Y, Nguyễn Thế H khai nhận toàn bộ số ma túy loại H3 bị thu giữ khi bắt quả tang là của Nguyễn Thế H tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân.

\* Tại Bản kết luận giám định số: 336/KL-KTHS, ngày 12/6/2024 của phòng K - Công an tỉnh Y kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ ở tay trái Nguyễn Thế H đang cầm khi bắt quả tang có tổng khối lượng là: 0,26 gam (không phải hai sáu gam); 0,08 gam trích từ 0,26 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; Loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ tại túi quần phía trước, bên phải Nguyễn Thế H đang mặc khi bắt quả tang có tổng khối lượng là 0,08 gam (không phải không tám gam); 0,08 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; Loại Heroine.

Bản cáo trạng số 57/CT-VKS-TP ngày 31/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố Nguyễn Thế H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Thế H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

+ Trả cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động NOKIA màu xanh - đen đã qua sử dụng, loại phím bấm, số Seri: 3582.8604.6120.534, lắp sim số: 0987.525.820 và số tiền 120.000 đồng

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,18 gam ma túy, loại heroin được niêm phong trong một phong bì thư do Phòng K Công an tỉnh Y phát hành, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ ở tay trái của Nguyễn Thế H đang cầm khi bắt quả tang ngày 06/6/2024 (sau khi trích mẫu giám định)”; 05 chiếc xi lanh nhựa chưa qua sử dụng; 05 ống NOVOCAIN loại 2ml chưa qua sử dụng.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo, không có tranh luận gì với ý kiến của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, Nguyễn Thế H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như bản kết luận giám định về ma túy, vật chứng thu giữ, bản kết luận điều tra, cáo trạng...do đó có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 06/6/2024, tại khu vực đường L (thuộc tổ H, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái), Nguyễn Thế H đang có hành vi tàng trữ 0,34 gam (không phải ba tư gam) ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Y bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất do Nguyễn Thế H thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy:

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nên buộc phải biết những tác hại của ma túy đối với sức khỏe bản thân và đời sống xã hội, nhưng chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, nghiện ma túy, năm 1999 bị Toà án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; năm 2012 bị Ủy ban nhân dân thành phố Y đưa đi cai nghiện bắt buộc. Do đó, phải có một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX có xem xét đến việc bị cáo thành khẩn khai báo, có bố đẻ là ông Nguyễn Văn S là người có công với nước, được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, nên cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[5] Về nguồn gốc số ma túy có để sử dụng: Nguyễn Thế H khai mua ma túy (heroine) của một người đàn ông ở khu vực K, thuộc thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái nhưng không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Y không có cơ sở để điều tra, xác minh, làm rõ để xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 0,18 gam ma túy, loại heroine còn lại sau khi đã trích mẫu giám định được niêm phong trong phong bì thư, là vật cấm tàng trữ, lưu hành lên bị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động NOKIA màu xanh - đen đã qua sử dụng, loại phím bấm, số Seri: 3582.8604.6120.534, lắp sim số: 0987.525.820 và

số tiền 120.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên được trả lại cho bị cáo. Các vật chứng còn lại không có giá trị sử dụng nên bị tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tại phiên tòa là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được HĐXX chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thế H **02 năm 06 tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 06/06/2024).

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động NOKIA màu xanh - đen đã qua sử dụng, loại phím bấm, số Seri: 3582.8604.6120.534, lắp sim số: 0987.525.820 và số tiền 120.000 đồng;

- Tịch thu tiêu hủy: 0,18 gam ma túy, loại heroine được niêm phong trong một phong bì thư do Phòng K Công an tỉnh Y phát hành, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ ở tay trái của Nguyễn Thế H đang cầm khi bắt quả tang ngày 06/6/2024 (sau khi trích mẫu giám định)”; 05 chiếc xi lanh nhựa chưa qua sử dụng; 05 ống NOVOCAIN loại 2ml chưa qua sử dụng; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong; các đoạn ống nhựa.

*(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Y và Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự thành phố Y ngày 31 tháng 7 năm 2024)*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKS tỉnh Yên Bái;
- VKSNDTPYB;
- CATPYB;
- Trại tạm giam (01 bị cáo);
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- THADS thành phố;
- Hồ sơ NV CATP YB;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Đã ký**

**Nguyễn Thị Thủy**